

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST  
Ngày 17 - 5 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Phước Sang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Lâm Sơn

2. Bà Phan Thị Nga

**- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm:** Bà Triệu Thị Yên – Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham  
gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm:** Ông Lê Hoàng Vĩnh - Kiểm sát viên

**- Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:**

+ Ông Bùi Phương Q – Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh  
An Giang;

+ Ông Dương Duy T - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ  
Mới, tỉnh An Giang.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân  
huyện Chợ Mới và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ - Công an huyện C xét xử  
sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số  
15/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét  
xử số 15/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân  
huyện Chợ Mới đối với bị cáo:

Thái Văn C, sinh năm 1995 tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Khóm  
M, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn  
hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt  
Nam; con ông Thái Ngọc V1, sinh năm 1970 và bà Lê Thị H, sinh năm 1972; bị  
cáo là người con duy nhất trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự, tiền án: Chưa.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/01/2023 đến ngày 12/01/2023 chuyển sang tạm

giám cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa và tham gia tại điểm cầu thành phần.

*Người làm chứng:*

- + Bà Thạch Thu H1 (vắng mặt);
- + Bà Lê Thị Bích L (vắng mặt);
- + Ông Thái Ngọc V1 (vắng mặt).

(Người làm chứng tham gia tại điểm cầu trung tâm)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/01/2023, Công an thị trấn M kết hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy - Công an huyện C phát hiện và bắt quả tang Thái Văn C có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy bên trong nhà của C thuộc khóm M, thị trấn M, huyện C, mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 18 đoạn ống hút được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng; 01 nỏ thủy tinh; 02 bậc lửa; 03 bịch nilon màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Jet; 01 vỏ bao nước xả nhãn hiệu Downy và 02 điện thoại di động của C.

Tại Kết luận giám định số 01/KL-KTHS(MT-CT) ngày 08/01/2023 của Phòng K - Công an tỉnh A: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,732 gam.

Ngày 12/01/2023, Thái Văn C bị khởi tố, điều tra.

Tại Bản cáo trạng số 15/CT-VKSCM ngày 28/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Thái Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Thái Văn C thừa nhận việc truy tố bị cáo theo Bản cáo trạng là không oan và khai nhận: Bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy đá từ khoảng tháng 10/2022. Đến ngày 01/01/2023, bị cáo được người bạn nghiện tên N (không rõ họ, địa chỉ) giới thiệu và cho số điện thoại của một người tên thường gọi là anh T1 (không rõ họ, tên, địa chỉ) có bán ma túy đá, ngày 02/01/2023, bị cáo liên lạc với người tên anh T1 hỏi mua ma túy với số tiền 1.400.000 đồng, ma túy được để trong 18 đoạn ống hút được hàn kín hai đầu. Sau khi mua, bị cáo để ma túy trong bao thuốc lá rồi cất giấu trong nhà của bị cáo, đến ngày 03/01/2023, bị cáo lấy 01 đoạn ống hút chứa ma túy ra để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Mục đích bị cáo mua ma túy là để sử dụng, không phải để bán cho người khác. Bị cáo biết hành vi của mình là vi

phạm pháp luật, rất ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố bị cáo như Bản cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị với Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Thái Văn C từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Thái Văn C.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ trong hồ sơ vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục khởi tố, điều tra, truy tố và thu thập chứng cứ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt không rõ lý do nhưng đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xét thấy, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án. Khi cần thiết, Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[1.3] Đối với người có tên N (người giới thiệu cho bị cáo mua ma túy) và người có tên thường gọi là anh T1 (người bán ma túy cho bị cáo). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai không biết rõ nhân thân của những người này, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ yêu cầu xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 03/01/2023, Kết luận giám định số 01/KL-KTHS(MT-CT) ngày 08/01/2023 của Phòng K - Công an tỉnh A, lời khai những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đầy đủ căn cứ kết luận: Ngày 02/01/2023, bị cáo Thái Văn C đã có hành vi mua ma túy đá của người có tên anh T1 (không rõ họ, tên và địa chỉ) được đề trong 18 đoạn ống hút được hàn kín hai đầu, mục đích để sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 03/01/2023, tại khóm M, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang, bị cáo Thái Văn C đã bị bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép 18 đoạn ống hút chứa ma túy đá với khối lượng ma túy là 3,732 gam, loại Methamphetamine.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo Thái Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 01 năm tù đến 05 năm tù, là tội phạm nghiêm trọng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Thái Văn C về tội danh và điều luật (đã viện dẫn) là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Methamphetamine (nằm trong danh mục II, Số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ) là một trong những chất được xác định là ma túy, chất gây nghiện cực kỳ nguy hiểm bởi nó hủy hoại sức khỏe và trí lực người sử dụng, làm mất khả năng lao động, rối loạn hành vi, ảnh hưởng xấu đến đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc, nó còn làm tiêu tán tài sản, gây kiệt quệ nền kinh tế, phá vỡ hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến xã hội. Ma túy thật sự là kẻ thù của nhân loại, là gánh nặng của toàn xã hội. Vì vậy, pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy”. Bất cứ ai có hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều được xem là hành vi nguy hiểm cho xã hội, sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe và điều kiện làm ăn chân chính. Lẽ ra, bị cáo phải biết chăm chỉ lao động tạo ra của cải vật chất để nuôi sống bản thân, giúp ích cho gia đình và trở thành công dân tốt cho xã hội. Không làm được điều này, với lối sống thiếu rèn luyện, bị cáo sớm tiêm nhiễm những thói hư, tật xấu nên đã sa vào con đường nghiện ngập từ tháng 10/2022. Đến ngày 02/01/2023, để có ma túy sử dụng, bị cáo đã liên hệ mua ma túy của người có tên thường gọi anh T1 (không rõ họ, tên, địa chỉ) với giá 1.400.000 đồng rồi mang về cất giấu tại nhà của bị cáo. Đến ngày

03/01/2023, khi đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang với khối lượng ma túy cất giấu trái phép là 3,732 gam, loại Methamphetamin.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, học thức thấp, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải đối với hành vi vi phạm của bản thân. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hiện nay điều kiện hoàn cảnh kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về phần xử lý vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ nhiều vật chứng khác nhau nên cần phân hóa ra để xử lý như sau:

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A12, vỏ màu đen, không lắp thẻ sim do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên được trả lại.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia - 1280, vỏ màu đen, có lắp thẻ sim mạng Viettel, đây là tài sản của bị cáo và bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với:

- 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 01/KL-KTHS(MT-GT) ngày 08 tháng 01 năm 2023 Mẫu M1) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thanh H2, Đặng Hữu T2. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 0,2473g (không phẩy hai bốn bảy ba gam);

- 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 01/KL-KTHS(MT-GT) ngày 08 tháng 01 năm 2023 Mẫu M2) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn

Thị Thanh H2, Đặng Hữu T2. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 3,3692g (ba phẩy ba sáu chín hai gam);

- 03 (ba) vỏ bọc nilon màu trắng có rãnh khoá một đầu viền màu đỏ;
- 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ có gắn nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng;
- 01 (một) bột lửa ga màu vàng, trắng, xanh;
- 01 (một) bột lửa ga tự chế;
- 01 (một) nỏ thủy tinh.

Đây là chất ma túy còn lại sau giám định và công cụ bị cáo sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Thái Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Thái Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 03/01/2023.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Thái Văn C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A12, vỏ màu đen, không lắp thẻ sim.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia - 1280, vỏ màu đen, có lắp 01 (một) thẻ sim mạng V2.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 01/KL-KTHS(MT-GT) ngày 08 tháng 01 năm 2023 Mẫu M1) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn

Thị Mỹ H3, Đặng Hữu T2. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 0,2473g (không phải hai bốn bảy ba gam);

- 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 01/KL-KTHS(MT-GT) ngày 08 tháng 01 năm 2023 Mẫu M2) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H3, Đặng Hữu T2. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 3,3692g (ba phẩy ba sáu chín hai gam);

- 03 (ba) vỏ bọc nylon màu trắng có rãnh khóa, một đầu viền màu đỏ;

- 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ có gắn nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng;

- 01 (một) bật lửa ga màu vàng, trắng, xanh;

- 01 (một) bật lửa ga tự chế;

- 01 (một) nỏ thủy tinh.

(Tất cả các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thái Văn C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND H. Chợ Mới;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh An Giang;
- CQTHAHS Công an huyện Chợ Mới;
- CQĐT Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lê Phước Sang**